

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án giao đất ở cho 19 hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Bình, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới;

Căn cứ Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 25/4/2023, Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 12/7/2023, Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 27/7/2023, Quyết định số 2802/QĐ-UBND ngày 28/7/2023, Quyết định số 3021/QĐ-UBND ngày 15/8/2023, Quyết định số 3083/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng dự án Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, địa bàn phường Nhơn Bình và phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 và Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể tại Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7 -8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB các dự án trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể tại Khu dân cư phía Đông chùa Bình An để tính thu tiền sử dụng đất tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1597/TTr-STNMT ngày 29/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án giao đất ở cho 19 hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Bình, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Giao 19 lô đất ở cho 19 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích là 1.285,0m². Trong đó:

- Giao 17 lô ở (1.133m²) tại các tuyến đường Đ2, Đ14, Đ1 (B-B) thuộc Khu dân cư phía Đông Chùa Bình An, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.

- Giao 02 lô đất ở (152m²) tại tuyến đường ĐS7 (Khu LK4) và ĐS2 (Khu LK3) thuộc Khu dân cư khu vực 7, 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

2. Tổng số tiền sử dụng đất các hộ phải nộp vào ngân sách nhà nước là 12.279.200.000 đồng (Mười hai tỷ, hai trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm ngàn đồng).

(Chi tiết có Phụ lục 1, 2 kèm theo).

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, các hộ gia đình, cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC 1
BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT Ở CHO CÁC HỘ PHẢI DI CHUYỂN CHỖ Ở, KHÔNG CÒN CHỖ Ở NÀO KHÁC DO GPMB
Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới
Địa bàn: phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ gia đình	Chỗ ở hiện tại	Tổng nhân khẩu, số cặp vợ chồng (theo xác nhận của UBND phường)	Bồi thường về đất				Nội dung xác nhận	Đất tái định cư được giao					Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp (đồng)
				Đất ở	Đất SX nông nghiệp	Đất không bồi thường	Tổng		Lô đất, khu	đường (lộ giới)	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)	Giá đất ở thị trường (đồng/m ²)	
A	Địa bàn phường Nhơn Bình											947,0		8.840.000.000
1	Đỗ Văn Xuân Trần Thị Vui (Đỗ Trần Thế Nhân)	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	04 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			62,1	62,1	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 21- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
2	Nguyễn Lịch Nguyễn Thị Mỹ Nữ	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			97,8	97,8	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 22- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
3	Phạm Thị Lệ Hương	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	1 nhân khẩu			160,8	160,8	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 23- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
4	Phạm Nguyên Khang Huỳnh Thị Thanh Tâm	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	04 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			117,6	117,6	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 23đ- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
5	Phạm Quốc Đạt Lê Thị Cẩm Giang	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			178,2	178,2	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 24- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
6	Nguyễn Ngọc Thúy Đoàn Công Minh	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	04 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			89,0	89,0	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 24đ- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
7	Phạm Văn Thành Phan Thị Kim Cương	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	04 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng					Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 25- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
8	Phạm Văn Hậu Phan Thị Bích Dung	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	02 nhân khẩu			600,4	600,4	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 26- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
9	Phan Thanh Tấn Võ Thị Mỹ Lệ	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng					Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 27- Khu E	đường Đ2, lộ giới 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	70,0	9.000.000	630.000.000
10	Trần Thị Mai Loan, Mai Thị Tuyết Nhung	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			62,9	62,9	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 12- Khu O	đường Đ14, lộ giới 12m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	60,0	10.000.000	600.000.000
11	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh Trịnh Khắc Thủy	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	04 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			50,2	50,2	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 4 - Khu O	đường Đ1(B-B), lộ giới 15,5m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	62,0	10.000.000	620.000.000

TT	Hộ gia đình	Chỗ ở hiện tại	Tổng nhân khẩu, số cặp vợ chồng (theo xác nhận của UBND phường)	Bồi thường về đất			Nội dung xác nhận	Đất tái định cư được giao					Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp (đồng)	
				Đất ở	Đất SX nông nghiệp	Đất không bồi thường		Tổng	Lô đất, khu	đường (lộ giới)	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)		Giá đất ở thị trường (đồng/m ²)
12	Lưu Trọng Ngọc Trần Thị Hà	Khu vực 3, P. Nhơn Bình	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			108,4	108,4	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 15-Khu N	đường Đ14, lộ giới 12m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	60,0	10.000.000	600.000.000
13	Nguyễn Trần Tuấn Phạm Thị Lệ Thúy	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			188,3	188,3	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 17đ-Khu N	đường Đ14, lộ giới 12m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	75,0	10.000.000	750.000.000
14	Nguyễn Sỹ Hiệp, vợ Nguyễn Thị Đông Nhi	Khu vực 2, P. Nhơn Bình	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			13,50	13,5	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 14-Khu N	đường Đ14, lộ giới 12m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	60,0	10.000.000	600.000.000
B	Địa bàn phường Nhơn Phú											152,0		1.579.200.000
1	Nguyễn Nà, vợ Bùi Thị Lạc	Khu vực 8, P. Nhơn Phú	03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			117,5	117,5	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 7-Khu LK3	đường ĐS2, lộ giới 12m	Khu dân cư phía tây đường Trần Nhân Tông, KV 7-8 P. Nhơn Phú	77,0	9.600.000	739.200.000
2	Trần Văn Long, vợ Trần Thị Diễm	Khu vực 6, P. Nhơn Phú	05 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng			284,1	284,1	Hiện đang cư trú thực tế tại ngôi nhà bị thu hồi	Lô 5-Khu LK4	đường ĐS7, lộ giới 16m	Khu dân cư phía tây đường Trần Nhân Tông, KV 7-8, P. Nhơn Phú	75,0	11.200.000	840.000.000
Tổng cộng												1.099,0		10.419.200.000

PHỤ LỤC 2

BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT Ở CHO 03 HỘ CÓ ĐẤT Ở THU HỒI TRÊN 20M² ĐẤT Ở VÀ DIỆN TÍCH CÒN LẠI DƯỚI 40M²

Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới

Địa điểm: phường Nhơn Phú, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn

(Kèm theo quyết định số /QĐ-UBND ngày / 01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Tổng DT thửa đất (m ²)	Tổng diện tích thu hồi được bồi thường (m ²)	Trong đó			Diện tích còn lại (kích thước các cạnh)	Tổng số nhân khẩu, số cặp vợ chồng	Đất tái định cư được giao					Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp (đồng)
					Đất ở (m ²)	Đất SX nông nghiệp (m ²)	DT không bồi thường (m ²)			Lô đất, khu	đường (lộ giới)	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)	Giá đất ở thị trường (đồng/m ²)	
I	Phường Nhơn Phú												62,0		620.000.000
1	Trần Văn Nhơn, vợ Nguyễn Thị Chín	Khu vực 6, P.Nhơn Phú	62,2	33,8	33,8			28,4 (8,7m x 3,3m)	04 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng	Lô 54, Khu N	đường Đ1(B-B), lộ giới 15,5m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	62,0	10.000.000	620.000.000
I	Phường Nhơn Bình												124,0		1.240.000.000
1	Nguyễn Ngọc Sang (chết), vợ Trần Thị Phụng	Khu vực 2, P.Nhơn Bình	75,5	41,8	41,8			33,7 (6,5m x 4,5m)	10 nhân khẩu, 02 cặp vợ chồng	Lô 55, Khu N	đường Đ1(B-B), lộ giới 15,5m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	62,0	10.000.000	620.000.000
2	Nguyễn Văn Biên, vợ Nguyễn Thị Thức	Khu vực 2, P.Nhơn Bình	54,2	25,5	25,5			28,7 (5,2m x 4,9m)	15 nhân khẩu, 04 cặp vợ chồng	Lô 45, Khu N	đường Đ1(B-B), lộ giới 15,5m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	62,0	10.000.000	620.000.000
Tổng cộng													186,0		1.860.000.000